

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SEOUL – HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SEOUL – HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SEOUL – HA NOI TRADE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SEOUL – HA NOI TRADE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108264537

3. Ngày thành lập: 08/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 41B ngõ 96 đường Thượng Thanh, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
2.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
3.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, chứng khoán, hôn nhân có yếu tố nước ngoài);	6619
4.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
6.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
8.	Cho thuê xe có động cơ	7710
9.	In ấn	1811
10.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
11.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
12.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)	4530

15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán buôn đồ uống	4633
17.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
18.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
23.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định. - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt. - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng. - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết : Khách sạn, Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày ; Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ bán buôn xe có động cơ đã qua sử dụng qua đấu giá)	4511
35.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
36.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
37.	Bán mô tô, xe máy (trừ đấu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng.)	4541

